| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VY**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Kim Dung
*Các Hội thẩm nhân dân*: - Ông Kiều Đức Yên;
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

***Thư ký phiên toà***: Bà Khổng Phương Thùy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố VY.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên toà***: Bà Cao Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Bình (đã chết) và bà Bùi Thị Dậu (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Cảnh và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 1795/QĐ-CT ngày 22/10/2007, Ủy ban nhân dân huyện YL Quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục- lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc thời gian 24 tháng. Ngày 24/8/2009 đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 12/12/2017 tổ công tác công an phường HH, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại Khu 1, phường ĐĐ, thành phố VY tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn H phát hiện trong túi quần bên pH của H có 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy Heroin, mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện hút của bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy Heroin (niêm phong ký hiệu A1).

Tại Kết luận giám định số 1518/KLGĐ ngày 15/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Heroinelà chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Khối lượng (trọng lượng) mẫu gửi giám định là 0,3577g (Không phảy ba năm bảy bảy gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Heroine trong 0,35779g mẫu là 0,1172g (không phảy một một bảy hai gam)".* Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định là 0,1934g ma túy heroin và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 12/12/2017, H đang ở nhà thì có người phụ nữ tên là Phương (không biết tên, tuổi cụ thể, chỉ biết ở xã Bình Định, huyện YL, là bạn nghiện quen biết ngoài xã hội) đến gọi H đi mua ma túy heroine để cùng nhau sử dụng. Sau đó, Phương điều khiển xe máy của mình (H không nhớ đặc điểm và BKS của xe) chở H lên thành phố VY để tìm mua ma túy. Trên đường đi, Phương đưa cho H số tiền 370.000đ để mua ma túy heroin. Khi đi đến một ngõ nhỏ trên địa bàn phường ĐĐ, thành phố VY, H bảo Phương đứng chờ ngoài ngõ, còn H đi vào bên trong và gặp một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và hỏi "có hàng không để cho 02 cái" (ý của H là mua 02 gói ma túy heroin), người phụ nữ này đồng ý. Sau đó, H lấy số tiền 370.000đ mà Phương đưa trước đó cho người phụ nữ, người này cầm tiền và đi vào bên trong nhà lấy 02 gói ma túy heroin đưa cho H. H cầm ma túy mua được đúc vào túi quần bên pH đang mặc rồi đi ra đầu ngõ và lên xe Phương chở đi tìm mua xi lanh, nước cất để sử dụng ma túy. Cả hai đi đến trước cửa số nhà 24, đường Nguyễn An Ninh, khu hành chính 1, phường ĐĐ, thành phố VY thì Phương dừng xe đứng chờ, còn H đi sang hiệu thuốc đối diện để mua nước cất và xi lanh dùng vào việc sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác công an phường HH kiểm tra hành chính, phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở công an phường ĐĐ lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ: thu tại túi quần bên bên pH đang mặc của H 02 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy heroin H vừa mua với giá 370.000đ để sử dụng, niêm phong ký hiệu A1. Lợi dụng lúc H bị kiểm tra, Phương phóng xe bỏ chạy mất, cơ quan công an tiến hành truy đuổi nhưng không bắt được.

Tại Cáo trạng số: 10/KSĐT-MT ngày 15/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 60-61).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1934g ma túy heroin và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Văn H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 12/12/2017, tại khu 1, phường ĐĐ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H cất giấu trong trong túi quần bên pH đang mặc 02 gói ma túy heroin, mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an phường HH, thành phố VY phát hiện đưa về trụ sở công an phường ĐĐ lập biên bản sự việc, thu giữ của H 02 gói giấy bên trong có chứa 0,3577 gam chất bột màu trắng qua giám định có ma túy Heroin, trọng lượng Heroin trong mẫu vật là 0,1172 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm tù.

Tuy nhiên, theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, mặc dù tội danh và khoản của điều luật quy định là như nhau, nhưng hình phạt tù theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có phần nhẹ hơn nên được vận dụng và áp dụng để có lợi cho người phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần pH xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính, mặc dù không còn được coi là tiền sự, nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Mặt khác, hiện tại trên địa bàn các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, đây là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết: "Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Đối với người phụ nữ tên là Phương theo lời khai của H là người gọi H đi mua ma túy heroine để cùng nhau sử dụng (không xác định tên, tuổi địa chỉ cụ thể). Khi cơ quan Công an phát hiện sự việc lập biên bản, Phương đã bỏ chạy, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,1934g ma túy heroin và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/12/2017).

Áp dụng khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 0,1934g ma túy heroin và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/01/2018).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án VY;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Dung**